

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 85 /QB-UBND

Đồng Nai, ngày 13 tháng 01 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án “Xây dựng trang trại chăn nuôi heo nái, quy mô 2.400 con” tại xã Xuân Hòa, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai của Công ty TNHH An Phát Tám

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 29/2011/NĐ-CP ngày 18/4/2011 của Chính phủ quy định về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 26/2011/TT-BTNMT ngày 18/7/2011 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 29/2011/NĐ-CP ngày 18/4/2011 của Chính phủ quy định về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường;

Theo đề nghị của Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án “Xây dựng trang trại chăn nuôi heo nái, quy mô 2.400 con” tại xã Xuân Hòa, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai của Công ty TNHH An Phát Tám họp ngày 04/12/2014 tại Sở Tài nguyên và Môi trường;

Xét nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Xây dựng trang trại chăn nuôi heo nái, quy mô 2.400 con” tại xã Xuân Hòa, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai đã được chỉnh sửa theo Văn bản số 18-12/APT ngày 18/12/2014 của Công ty TNHH An Phát Tám;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1510/TTr-TNMT ngày 26/12/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án “Xây dựng trang trại chăn nuôi heo nái, quy mô 2.400 con” tại xã Xuân Hòa, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai (sau đây gọi là Dự án) của Công ty TNHH An Phát Tám (sau đây gọi là Chủ dự án) với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Phạm vi, quy mô, công suất của Dự án:

1.1. Vị trí: Xã Xuân Hòa, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

1.2. Tổng diện tích dự án: 82.509 m²; trong đó, diện tích xây dựng chuồng trại: 5.000 m².



1.3. Quy mô: 2.400 con.

2. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với Dự án:

Chủ dự án phải thực hiện đầy đủ biện pháp thu gom và xử lý chất thải đạt quy chuẩn môi trường nhà nước hiện hành; thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường đã cam kết trong báo cáo đánh giá tác động môi trường được duyệt.

2.1. Trong giai đoạn thi công, xây dựng Dự án:

- Không làm phát sinh bụi, tiếng ồn, độ rung, ánh sáng vi phạm quy chuẩn môi trường trong quá trình thi công; thực hiện biện pháp che chắn, không làm rơi vãi bùn đất,... của xe ra vào công trường và trên đường vận chuyển; đảm bảo an toàn giao thông.

- Bố trí khu vực thu gom và xử lý chất thải công trường, lưu ý chất thải rắn từ quá trình phát quang thi công; quản lý riêng chất thải nguy hại đúng quy định (dầu nhớt máy, giẻ lau nhiễm dầu,...); thi công hệ thống thoát nước, không gây ngập úng (nhất là vào mùa mưa).

- Thi công xây dựng theo đúng thiết kế đã đăng ký, đảm bảo an toàn giao thông, an ninh trật tự trong khu vực Dự án và không làm ảnh hưởng đến khu vực giáp ranh với Dự án.

- Thi công xây dựng các hạng mục công trình môi trường gồm: Hệ thống thu gom nước mưa và nước thải; công trình xử lý nước thải, công suất thiết kế 170 m³/ngày; công trình xử lý khí thải, mùi hôi phát sinh sau quạt hút; nhà lưu giữ chất thải an toàn, hộp vệ sinh; khu ủ phân; nhà chứa phân.

2.2. Trong giai đoạn vận hành Dự án:

- Thu gom nước thải, vận hành công trình xử lý nước thải của Dự án để xử lý nước thải phát sinh đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp QCVN 40:2011/BTNMT, cột A, $K_q = 0,9$; $K_f = 1,1$ trước khi thải ra suối cạn nằm tiếp giáp với Dự án và chảy ra nguồn tiếp nhận cuối cùng là suối Gia Ui (thượng nguồn sông Dinh).

Thực hiện biện pháp kiểm soát lưu lượng nước thải phát sinh từ hoạt động của Dự án; không được để nước thải tự thấm xuống đất; không được xả nước thải chưa đạt quy chuẩn ra môi trường; bố trí cửa xả nước thải ở vị trí thuận lợi, minh bạch cho việc kiểm tra, giám sát.

Trường hợp có nhu cầu tái sử dụng nước thải sau xử lý, Chủ dự án tuân thủ thực hiện theo Văn bản số 153/TNN-QHKT ngày 13/4/2012 của Cục Quản lý tài nguyên nước về việc quản lý, giám sát đối với hoạt động tái sử dụng nước thải.

- Vận hành công trình xử lý môi trường (công trình xử lý khí thải, mùi hôi phát sinh sau quạt hút chuồng trại) và thực hiện biện pháp giảm thiểu khí thải phát sinh từ hoạt động máy phát điện dự phòng, các chất gây ô nhiễm không khí phát sinh từ hoạt động của Dự án đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải QCVN 19:2009/BTNMT, cột B, $K_v = 1,2$; K_p theo lưu lượng nguồn thải và QCVN 20:2009/BTNMT. Thực hiện biện pháp giảm thiểu tiếng ồn phát sinh từ hoạt động của Dự án; thực hiện giám sát đối với môi trường không khí xung quanh theo Quy

chuẩn QCVN 05:2013/BTNMT và QCVN 06:2009/BTNMT; thực hiện các biện pháp khống chế, giảm thiểu mùi, không phát tán mùi hôi khó chịu hoặc gây ô nhiễm môi trường (lưu ý tại khu chứa chất thải, khu xử lý chất thải, khu ủ phân).

- Sử dụng nhà kho, trạm lưu giữ chất thải rắn, chất thải nguy hại đúng quy định tại Nghị định số 59/2007/NĐ-CP ngày 09/4/2007 của Chính phủ, Thông tư số 12/2011/TT-BTNMT ngày 14/4/2011 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; thu gom, phân loại và xử lý toàn bộ các loại chất thải bảo đảm an toàn và vệ sinh môi trường theo quy định. Thực hiện quy trình ủ phân theo đúng quy định của ngành nông nghiệp, không vận chuyển phân tươi ra khỏi chuồng trại.

- Thực hiện báo cáo giám sát môi trường định kỳ 06 tháng/lần: đo đặc nguồn thải với tần suất 03 tháng/lần, môi trường xung quanh 06 tháng/lần; cập nhật, lưu giữ số liệu phục vụ kiểm tra.

- Thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường khác: Bố trí diện tích đất trồng cây xanh theo quy định; có kế hoạch tổ chức thực hiện về phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường; thực hiện quy định pháp luật về an toàn hóa chất, phòng cháy chữa cháy, an toàn lao động, quản lý tài nguyên nước; tuân thủ quy định về công khai thông tin, dữ liệu về môi trường theo quy định tại Nghị định số 29/2011/NĐ-CP ngày 18/4/2011 của Chính phủ về đánh giá tác động môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường và Thông tư số 26/2011/TT-BTNMT ngày 18/7/2011 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 29/2011/NĐ-CP ngày 18/4/2011 của Chính phủ.

- Trường hợp các quy chuẩn quốc gia có sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo quy chuẩn mới.

3. Các điều kiện kèm theo đối với Chủ dự án:

- Phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương trong giai đoạn thi công, xây dựng và hoạt động của dự án để bảo đảm an ninh trật tự, an toàn giao thông, an toàn lao động; thực hiện chương trình tuyên truyền nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường đối với người lao động tham gia thi công, xây dựng và vận hành Dự án.

- Trước khi đưa Dự án đi vào vận hành, Chủ dự án phải bổ sung văn bản của cơ quan thẩm quyền về phương án tuyến thoát nước của Dự án; trường hợp có điều chỉnh hướng tuyến thoát nước làm thay đổi nguồn tiếp nhận nước thải so với đánh giá tác động môi trường, Chủ dự án phải báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường để xem xét phương án xử lý nước thải.

Điều 2. Chủ dự án có các trách nhiệm sau đây:

1. Lập, phê duyệt và niêm yết công khai kế hoạch quản lý môi trường của Dự án trước khi triển khai thực hiện Dự án.

2. Thực hiện nghiêm túc các yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại báo cáo đánh giá tác động môi trường, Điều 1 Quyết định này và các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.



3. Lập hồ sơ đề nghị kiểm tra, xác nhận việc đã thực hiện các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của Dự án gửi cơ quan có thẩm quyền để kiểm tra, xác nhận trước khi đưa Dự án vào vận hành chính thức.

Điều 3. Trong quá trình thực hiện nếu Dự án có những thay đổi so với báo cáo đánh giá tác động môi trường và Điều 1 của Quyết định này, Chủ dự án phải có văn bản báo cáo và chỉ được thực hiện những thay đổi sau khi có văn bản chấp thuận của UBND tỉnh Đồng Nai.

Điều 4. Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án là căn cứ để quyết định việc đầu tư Dự án; là cơ sở để các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra việc thực hiện công tác bảo vệ môi trường của Dự án.

Điều 5. Ủy nhiệm Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện việc kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung bảo vệ môi trường trong báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt tại Quyết định này.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch UBND huyện Xuân Lộc, Chủ tịch UBND xã Xuân Hòa; Chủ dự án - Công ty TNHH An Phát Tám và các tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- TTTU, TTHĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó Văn phòng CNN;

Lưu: VT, CNN, KT.

QDDTM.Traichannuoiheo-CtyAnPhatTam.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Võ Văn Chánh